NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04/2018/TT-NHNN	*Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2018*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-NHNN ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 26/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành ngân hàng;

Căn cứ Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 35/2014/QĐ-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-NHNN ngày 01 tháng 8 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục giám sát ngân hàng

1. Điều 17 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 17. Các biện pháp xử lý trong giám sát ngân hàng

Các biện pháp xử lý trong giám sát ngân hàng bao gồm:

1. Khuyến nghị, cảnh báo.

2. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

3. Áp dụng can thiệp sớm.

4. Kiến nghị cấp có thẩm quyền các biện pháp xử lý giám sát ngân hàng khác theo quy định của pháp luật.".

2. Bổ sung Điều 18a vào sau Điều 18 như sau:

"Điều 18a. Áp dụng can thiệp sớm đối với đối tượng giám sát ngân hàng

1. Căn cứ các văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh đối tượng giám sát ngân hàng, tài liệu, thông tin, dữ liệu về tình hình hoạt động của đối tượng giám sát ngân hàng:

a) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, ban hành văn bản áp dụng can thiệp sớm đối với đối tượng giám sát ngân hàng lâm vào một trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 130a Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung), trừ trường hợp quy định tại điểm b, c Khoản này;

b) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, ban hành văn bản áp dụng can thiệp sớm đối với đối tượng giám sát ngân hàng là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng lâm vào một trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 130a Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung);

c) Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, ban hành văn bản áp dụng can thiệp sớm đối với đối tượng giám sát ngân hàng là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn lâm vào một trong các trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 130a Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung).

2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản áp dụng can thiệp sớm, đối tượng giám sát ngân hàng có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản gửi Ngân

hàng Nhà nước (qua đơn vị thực hiện giám sát ngân hàng) giải trình thực trạng, nguyên nhân, phương án khắc phục và tổ chức triển khai thực hiện. Phương án khắc phục của đối tượng giám sát ngân hàng phải bao gồm một hoặc một số biện pháp quy định tại Khoản 4 Điều 130a Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung). Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp điều chỉnh, bổ sung phương án khắc phục, đối tượng giám sát ngân hàng báo cáo bằng văn bản gửi Ngân hàng Nhà nước (qua đơn vị thực hiện giám sát ngân hàng) giải trình nguyên nhân, phương án khắc phục (đã được điều chỉnh, bổ sung) và tổ chức triển khai thực hiện.

3. Trong trường hợp nếu xét thấy cần thiết:

a) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, ban hành văn bản yêu cầu đối tượng giám sát ngân hàng điều chỉnh, bổ sung phương án khắc phục, trừ trường hợp quy định tại điểm b, c Khoản này;

b) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, ban hành văn bản yêu cầu đối tượng giám sát ngân hàng là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng điều chỉnh, bổ sung phương án khắc phục;

c) Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, ban hành văn bản yêu cầu đối tượng giám sát ngân hàng là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn điều chỉnh, bổ sung phương án khắc phục.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu điều chỉnh, bổ sung phương án khắc phục, đối tượng giám sát ngân hàng có trách nhiệm gửi Ngân hàng Nhà nước (qua đơn vị thực hiện giám sát ngân hàng) phương án khắc phục (đã điều chỉnh, bổ sung theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước) và tổ chức triển khai thực hiện. Thời hạn thực hiện phương án khắc phục (bao gồm phương án khắc phục đã được điều chỉnh, bổ sung) tối đa là 01 năm, kể từ ngày có văn bản áp dụng can thiệp sớm của Ngân hàng Nhà nước.

5. Trường hợp đối tượng giám sát ngân hàng không xây dựng được phương án khắc phục theo quy định tại Khoản 3 Điều 130a Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung) hoặc hết thời hạn thực hiện phương án mà không khắc phục được

tình trạng quy định tại Khoản 1 Điều 130a Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung), tùy theo tính chất, mức độ rủi ro:

a) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, ban hành văn bản yêu cầu đối tượng giám sát ngân hàng thực hiện một hoặc một số biện pháp quy định tại Khoản 4 Điều 130a Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung), trừ trường hợp quy định tại điểm b, c Khoản này;

b) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, ban hành văn bản yêu cầu đối tượng giám sát ngân hàng là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng thực hiện một hoặc một số biện pháp quy định tại Khoản 4 Điều 130a Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung);

c) Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, ban hành văn bản yêu cầu đối tượng giám sát ngân hàng là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn thực hiện một hoặc một số biện pháp quy định tại Khoản 4 Điều 130a Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung).

6. Sau khi đối tượng giám sát ngân hàng khắc phục được tình trạng quy định tại Khoản 1 Điều 130a Luật các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi, bổ sung) hoặc khi đối tượng giám sát ngân hàng được đặt vào kiểm soát đặc biệt:

a) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, ban hành văn bản chấm dứt áp dụng can thiệp sớm, trừ trường hợp quy định tại điểm b, c Khoản này;

b) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, ban hành văn bản chấm dứt áp dụng can thiệp sớm với đối tượng giám sát ngân hàng là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng;

c) Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng xem xét, ban hành văn bản chấm dứt áp dụng can thiệp sớm với đối tượng giám sát ngân hàng là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn.”.

3. Bổ sung Điều 19a vào sau Điều 19 như sau:

"**Điều 19a. Theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện phương án khắc phục của đối tượng giám sát ngân hàng áp dụng can thiệp sớm**

1. Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của đơn vị thực hiện giám sát ngân hàng, đối tượng giám sát ngân hàng báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện phương án khắc phục.

2. Đơn vị thực hiện giám sát ngân hàng có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, đôn đốc, đánh giá tiến độ, kết quả, các khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc thực hiện phương án khắc phục của đối tượng giám sát ngân hàng.

3. Qua theo dõi việc thực hiện phương án khắc phục của đối tượng giám sát ngân hàng, nếu phát hiện có sự chậm trễ hoặc không có hiệu quả trong quá trình thực hiện:

a) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành văn bản gửi đối tượng giám sát ngân hàng yêu cầu báo cáo giải trình nguyên nhân và biện pháp khắc phục, trừ trường hợp quy định tại điểm b, c Khoản này;

b) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng ban hành văn bản gửi đối tượng giám sát ngân hàng là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng yêu cầu báo cáo giải trình nguyên nhân và biện pháp khắc phục;

c) Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng ban hành văn bản gửi đối tượng giám sát ngân hàng là quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn yêu cầu báo cáo giải trình nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

4. Trong quá trình theo dõi, căn cứ vào kết quả thực hiện phương án khắc phục của đối tượng giám sát ngân hàng, tùy theo tính chất, mức độ rủi ro, đơn vị thực hiện giám sát ngân hàng có quyền đề xuất cấp có thẩm quyền tiến hành làm việc trực tiếp, kiểm tra, thanh tra đột xuất đối với đối tượng giám sát ngân hàng theo quy định pháp luật.".

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh,

thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2018./.

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

Nguyễn Đồng Tiến